

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 02-11-2021
V/v: “Tranh chấp về ly hôn, nuôi
con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Q, ông Nguyễn Văn D

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thập - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh tham gia
phiên tòa:** Bà Trần Thị B - Kiểm sát viên.

Ngày 02/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh,
Tòa án nhân dân huyện Lương Tài xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:
80/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021 về “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con
khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-DS ngày
17/9/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 04/10/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Thanh Lâm, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(Có mặt)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1986

Quê quán: Thôn Hiên Đông, xã Canh Hiên, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thanh Lâm, xã An Thịnh, huyện Lương
Tài, tỉnh Bắc Ninh
(Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản lấy lời khai trong quá trình
giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Đỗ Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Bích V kết hôn vào ngày 17/02/2009 trên
cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh

Bắc Ninh theo quy định của pháp luật. Sau ngày cưới chị Vân về chung sống cùng anh ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hoà thuận, hạnh phúc.

Mâu thuẫn vợ chồng theo anh Hòa trình bày: Do tính cách vợ chồng không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên bất đồng về quan điểm sống dẫn đến đời sống hôn nhân trở nên ngột ngạt. Do mâu thuẫn nên anh và chị Vân đã sống ly thân, chị Vân và con bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 2 năm 2013, vợ chồng cũng không liên lạc từ năm 2013 cho đến nay. Kể từ năm 2013 cho đến nay anh không biết chị Vân đang làm gì, ở đâu. Nay anh xác định giữa anh và chị Vân không còn tình cảm, vợ chồng sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh xin được ly hôn với chị Vân.

Về con chung: Anh và chị Vân có 01 con chung là Đỗ Minh Long, sinh ngày 13/3/2012, kể từ khi vợ chồng ly thân đến nay con chung do chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng; khi ly hôn anh nhất trí để chị Vân tiếp tục nuôi con. Cấp dưỡng nuôi con anh và chị Vân thỏa thuận anh thực hiện cấp dưỡng 1 lần cho đến khi con đủ 18 tuổi số tiền 30.000.000 đồng, chị Vân đã nhận đủ số tiền trên.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Vân không có tài sản chung, không có nợ chung, anh không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã giao các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho chị Nguyễn Thị Bích V nhưng cho đến phiên tòa chị Vân vắng mặt không lý do.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã lấy lời khai của chị Nguyễn Ngọc Hân là chị gái của chị Vân. Chị Hân xác định sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh chị đã thông báo trực tiếp cho chị Vân được biết việc anh Hòa xin ly hôn với chị và việc Tòa án gửi các văn bản tố tụng cho chị. Chị Hân cũng xác định là sau khi được chị thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài về việc giải quyết vụ án xin ly hôn của anh Hòa với chị, chị Vân xác định việc kết hôn như anh Hòa trình bày là đúng. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do gia đình chồng hà khắc, anh Hòa gia trưởng và đôi lúc có hành vi bạo lực với chị Vân nên năm 2013 chị Vân đã dẫn con chung về thôn Hiền Đông, xã Canh Hiền, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định sinh sống, sau đó chị Vân dẫn con đi làm ăn xa, chị liên lạc với chị Vân qua điện thoại, facebook, không rõ địa chỉ của chị Vân hiện tại. Sau khi được chị Hân thông báo qua điện thoại, facebook chị Vân cũng nhất trí ly hôn nhưng do công việc của chị rất bận nên chị không thể đến Tòa án nhân dân huyện Lương Tài để giải quyết theo yêu cầu ly hôn của anh Hòa được, chị đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị.

Về con chung: Chị Vân và anh Hòa có 01 con chung đúng như anh Hòa đã trình bày. Kể từ khi chị Vân và anh Hòa sống ly thân đến nay con chung do chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị Vân có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con chung. Chị Vân và anh Hòa đã thống nhất thỏa thuận anh Hòa tự nguyện cấp dưỡng một lần cho con chung đến khi con chung tròn 18 tuổi với số tiền là 30.000.000 đồng. Chị Vân đã nhận đủ tiền cấp dưỡng nuôi con của anh Hòa và không yêu cầu anh Hòa phải cấp dưỡng nuôi con nữa.

Về tài sản chung, nợ chung: Theo chị Hân trình bày chị Vân không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn; gia đình cũng không nắm được tài sản chung, nợ chung giữa anh Hòa và chị Vân.

Đại diện VKSND huyện Lương Tài phát biểu ý kiến: Việc Tòa án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng thời hạn quy định của pháp luật. Việc Tòa án thu thập chứng cứ và ra các văn bản tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; Tòa án cũng đã yêu cầu gia đình chị Vân cung cấp địa chỉ, tin tức của chị Vân cho Tòa án nhưng gia đình chị Vân chỉ thông báo cho chị Vân mà không cung cấp địa chỉ của chị Vân nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 227, 228, 235, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Xử cho anh Đỗ Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Bích V.
- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Vân và anh Hòa: Giao con chung là Đỗ Minh Long, sinh ngày 13/3/2012 cho chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hòa có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1 lần cho con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi với số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), chị Vân đã nhận đủ số tiền trên. Anh Hòa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết khi ly hôn.
- Về án phí: Anh Hòa phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Qua anh Hòa cung cấp, qua làm việc với gia đình chị Vân và chính quyền địa phương, đã xác định được bị đơn là chị Nguyễn Thị Bích V vẫn có hộ khẩu thường trú tại thôn Thanh Lâm, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không hợp tác làm việc với Tòa án. Tòa án cũng đã yêu cầu gia đình chị Vân cung cấp địa chỉ, tin tức của chị nhưng gia đình chỉ thông báo cho chị mà không cung cấp địa chỉ, tin tức của chị Vân cho anh Hòa và cho Tòa án, nên đây được coi là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Do vậy Tòa án vẫn tiến

hành xét xử vắng mặt chị Vân là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

* *Về hôn nhân*: Tại phiên tòa hôm nay, anh Đỗ Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích V. Lời đề nghị của anh Hòa qua xem xét Tòa án nhận thấy: Anh Hòa và chị Vân kết hôn từ ngày 17 tháng 02 năm 2009, thủ tục kết hôn phù hợp luật định. Mâu thuẫn giữa anh Hòa và chị Vân được xác định là do tính cách vợ chồng không hợp, bất đồng về quan điểm sống dẫn đến chị Vân mang con chung về Bình Định sinh sống sau đó chị đi làm xa, không rõ địa chỉ, vợ chồng đã sống ly thân, không còn liên lạc từ năm 2013 đến nay. Nay anh Hòa làm đơn xin ly hôn, chị Vân không có mặt tại Tòa án để làm việc nhưng qua gia đình chị Vân cung cấp thì chị cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nay chị cũng nhất trí ly hôn. Hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án, chị Vân không hợp tác với Tòa án, không đến Tòa làm việc nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ được. Do đó, cần xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Hòa và chị Vân đã đến mức trầm trọng, anh chị đã sống ly thân thời gian dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên cần xử cho anh Hòa được ly hôn với chị Vân là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

* *Về con chung*: Vợ chồng anh Hòa và chị Vân có 01 con chung là Đỗ Minh Long, sinh ngày 13/3/2012; hiện tại cả hai con chung vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay chị Vân là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, khi ly hôn chị Vân và anh Hòa thỏa thuận chị Vân tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Do vậy để đảm bảo điều kiện học tập ổn định và sự phát triển tâm lý của con chung, xét thấy cần giao cho chị Vân tiếp tục nuôi dưỡng con chung là phù hợp; nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Vân và anh Hòa thỏa thuận anh Hòa thực hiện cấp dưỡng nuôi con một lần cho đến khi con chung đủ 18 tuổi với số tiền 30.000.000 đồng và chị Vân đã nhận đủ số tiền trên, xét thỏa thuận về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng của anh Hòa và chị Vân là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần công nhận thỏa thuận về mức cấp dưỡng và phương thức của anh chị; anh Hòa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hòa và chị Vân không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết khi ly hôn nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Anh Hòa phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Anh Hòa và chị Vân có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 147,227,228,235,264,266,271,273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51,56,58,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Xử cho anh Đỗ Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Bích V.

2. *Về con chung*: Công nhận sự thỏa thuận của anh Hòa và chị Vân: Giao con chung là Đỗ Minh Long, sinh ngày 13/3/2012 cho chị Nguyễn Thị Bích V trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Đỗ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), phương thức cấp dưỡng một lần cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, chị Vân đã nhận đủ số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Anh Hòa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không đặt ra xem xét, giải quyết khi ly hôn.

4. *Về án phí*: Anh Đỗ Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh Hòa đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001969 ngày 20/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Anh Hòa còn phải nộp 150.000 đồng án phí.

Báo cho đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Tài;
- Chi cục huyện Lương Tài;
- Đương sự;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Bắc Ninh
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị H

